

Số: 428/2022/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 13 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ các Điều 4, 10 và 56 của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thụ lý số 181/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ng;

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, Phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ chi nhánh: Ngân hàng TMCP Ng - Chi nhánh Tây Sài Gòn; Số 321-323-325 đường Ph, KDC H, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Vũ Trung K; Ông Trần Hải Thanh S là đại diện theo ủy quyền - Giấy ủy quyền số 129/UQ-VCBTSG-KH ngày 05/4/2022.

Cùng địa chỉ: Số 321-323-325 đường Ph, KDC H, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1/ Ông Nguyễn Quang Kh, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Chung cư 66/8B lầu 2, Đường B, Phường X, Quận Y, Tp. Hồ Chí Minh;

2/ Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Hẻm 133 Ngõ Th, phường Th, quận Đ, Thành phố Hà Nội;

Ông Nguyễn Quang Kh là đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quang H – Hợp đồng ủy quyền số công chứng 04304/2022/CCHH/HĐUQ quyền số 15TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/6/2022, ngày thụ ủy 05/9/2022 số công chứng 006393 quyền số 09/2022 TP/CC-SCC/HĐGD

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ A, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Chung cư 66/8B lầu 2, Đường B, Phường X, Quận Y, Tp. Hồ Chí Minh;

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Hẻm 133 Ngõ Th, phường Th, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

3/ Bà Phan Thị Minh Ng, sinh năm: 1981;

4/ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1971;

5/ Ông Đào Tấn Qu, sinh năm: 1983;

6// Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1997.

Cùng trú tại địa chỉ: 409/1 (số cũ 423/1) đường Ng, Phường X, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Ông Trần Hải Thanh S là đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ng và bị đơn ông Nguyễn Quang Kh, ông Nguyễn Quang H (ông Kh cùng đại diện theo ủy quyền cho ông H) thống nhất:

Ông Nguyễn Quang Kh còn nợ Ngân hàng TMCP Ng số tiền gốc và lãi của Hợp đồng cho vay số 017/19/01/0451 ngày 23/12/2019, tạm tính đến hết ngày 24/08/2022 là 52.917.717.061 đồng (*Năm mươi hai tỷ chín trăm mười bảy triệu bảy trăm mười bảy ngàn không trăm sáu mươi một đồng*), cụ thể như sau:

+ Dư nợ gốc	: 48.305.147.141 đồng
+ Dư nợ lãi	: 4.606.636.522 đồng
+ Lãi quá hạn	: 5.933.398 đồng.

Ông Nguyễn Quang H còn nợ Ngân hàng TMCP Ng số tiền gốc và lãi của Hợp đồng cho vay số 017/19/01/0452 ngày 23/12/2019, tạm tính đến hết ngày 24/08/2022 là 52.798.126.968 đồng (*Năm mươi hai tỷ bảy trăm chín mươi tám triệu một trăm hai mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi tám đồng*), cụ thể như sau:

+ Dư nợ gốc	: 48.305.569.069 đồng
+ Dư nợ lãi	: 4.486.617.874 đồng
+ Lãi quá hạn	: 5.940.025 đồng.

Ông Nguyễn Quang Kh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Ng số tiền gốc và lãi của Hợp đồng cho vay số 017/19/01/0451 ngày 23/12/2019, tạm tính đến hết ngày 24/08/2022 là 52.917.717.061 đồng (*Năm mươi hai tỷ chín trăm mười bảy triệu bảy trăm mười bảy ngàn không trăm sáu mươi một đồng*).

Ông Nguyễn Quang H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Ng số tiền gốc và lãi của Hợp đồng cho vay số 017/19/01/0452 ngày 23/12/2019, tạm tính đến hết ngày 24/08/2022 là 52.798.126.968 đồng (*Năm mươi hai tỷ bảy trăm chín mươi tám triệu một trăm hai mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi tám đồng*).

Thời gian và phương thức thanh toán như sau: Trả một lần trong thời hạn 01 (một) tháng, hạn chót là ngày 05/10/2022.

Ngoài ra, còn ông Nguyễn Quang Kh và ông Nguyễn Quang H còn phải chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất trong các hợp đồng tín dụng đối với số tiền chưa thanh toán kể từ ngày 25/8/2022 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Ng.

Trường hợp ông Nguyễn Quang Kh, ông Nguyễn Quang H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Ng, thì Ngân hàng TMCP Ng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 01/017/19/0402 ngày 03/01/2020, được lập tại Văn phòng công chứng Nguyễn Xuân Thanh, số công chứng 000003, quyển số: 01.TP/CC-SCC/HGD. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 03/01/2020 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Gò Vấp, vào sổ tiếp nhận hồ sơ: Quyền số 83, số thứ tự 269 và 270 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, gồm các tài sản sau:

Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: Số 407 (số cũ 421) đường Ng, Phường P, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, hồ sơ gốc số: 4588/2004 do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp ngày 06/05/2004 cho ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Thị C, cập nhật biến động người nhận chuyển nhượng cuối cùng là ông Nguyễn Quang H và ông Nguyễn Quang Kh vào ngày 03/01/2020.

Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: Số 409/1 (số cũ 423/1) đường Ng, Phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở, hồ sơ gốc số: 5913/2009/UB.GCN do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp ngày 06/10/2009 cho ông Ngô Xuân Ph, bà Phạm Thị Kim Ch, cập nhật biến động người nhận chuyển nhượng cuối cùng là ông Nguyễn Quang H và ông Nguyễn Quang Kh vào ngày 03/01/2020.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ng thì Ngân hàng TMCP Ng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Quang Kh, ông Nguyễn Quang H để thu hồi hết nợ cho Ngân hàng TMCP Ng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay số 017/19/01/0451 ngày 23/12/2019; Hợp đồng cho vay số 017/19/01/0452 ngày 23/12/2019.

2.2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quang Kh tự nguyện chịu 80.458.859 đồng (*Tám mươi triệu bốn trăm năm mươi tám ngàn tám trăm năm mươi*

chín đồng); Ông Nguyễn Quang H tự nguyện chịu 80.399.064 đồng (Tám mươi triệu ba trăm chín mươi chín ngàn không trăm sáu mươi bốn đồng)

Ngân hàng TMCP Ng không chịu án phí, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 104.922.750 đồng (Một trăm linh bốn triệu chín trăm hai mươi hai ngàn bảy trăm năm mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0041002 ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 6a, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Vũ Thị Trang